

Số: /SNNMT-TTBVTV

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số
56/2026/NQ-HĐND về hỗ trợ sản xuất lúa

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Căn cứ Nghị quyết số 56/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 2541/TTTV-QLSKĐ ngày 23/6/2026 của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc đánh giá tính chất lý, hóa học và xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa;

Căn cứ Văn bản số 5683/UBND-KTN ngày 22/7/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 56/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị trực thuộc phối hợp triển khai thực hiện một số nội dung, như sau:

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, tổ chức và người dân trên địa bàn về Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa và Nghị quyết số 56/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (gọi tắt là *Nghị quyết số 56/2026/NQ-HĐND*).

- Căn cứ điều kiện thực tế và dự toán được giao hàng năm, UBND xã, phường lựa chọn nội dung chi để tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo nguyên tắc, định mức và sử dụng kinh phí được quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4, Nghị quyết 56/2026/NQ-HĐND.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (*Sở Nông nghiệp và Môi trường*) đánh giá tính chất lý, hóa học và xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 56/2026/NQ-HĐND.

2. Đề nghị các sở, ban, ngành liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 56/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

3. Đối với các đơn vị của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

3.1. Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Chủ trì tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan bố trí nguồn kinh phí thực hiện đánh giá tính chất lý, hóa học và xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 56/2026/NQ-HĐND. Do nguồn kinh phí năm 2026 đã được cấp về các xã, phường, nên nhiệm vụ này sẽ được thực hiện trong năm 2027; kinh phí thực hiện sẽ được điều chuyển, phân bổ về cho cơ quan chuyên môn cấp tỉnh quản lý và tổ chức thực hiện tập trung theo đúng quy định; việc điều chuyển, phân bổ dự toán (năm 2027) được thực hiện theo hướng dẫn cụ thể của Sở Tài chính.

- Trực tiếp quản lý, lập kế hoạch phân bổ, sử dụng nguồn vốn được giao đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả theo dự toán; tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn đánh giá lý hóa, xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng và thực hiện giải ngân.

- Chủ trì hướng dẫn hồ sơ, trình tự và thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa cho các đơn vị, tổ chức liên quan đảm bảo tính thống nhất. Thực hiện kiểm soát chi, nghiệm thu khối lượng và lập hồ sơ thanh quyết toán nguồn vốn theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn tài chính hiện hành.

3.2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

- Chủ trì tham mưu kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh; đảm bảo việc hỗ trợ được thực hiện đúng đối tượng, đúng định mức và tuân thủ các quy định pháp luật.

- Đối với việc đánh giá tính chất lý, hóa học và xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa:

+ Phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng đề cương kỹ thuật, xác định các vị trí lấy mẫu, giám sát quy trình điều tra thực địa và thu thập dữ liệu thổ nhưỡng để đảm bảo tính chính xác và thống nhất về mặt kỹ thuật trên toàn tỉnh.

+ Nghiệm thu, thẩm định, đánh giá chất lượng các mẫu phân tích lý hóa và các sản phẩm bản đồ nông hóa thổ nhưỡng do đơn vị tư vấn thực hiện trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Sau khi hoàn thành, có trách nhiệm phối hợp để công bố công khai tính chất lý, hóa học và bản đồ nông hóa thổ nhưỡng làm cơ sở cho địa phương và người dân thực hiện để đưa ra các giải pháp bồi bổ, nâng cao độ phì nhiêu của đất; hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với đặc điểm thổ nhưỡng từng vùng.

+ Chủ trì tổng hợp kết quả đánh giá và xây dựng bản đồ trên phạm vi toàn tỉnh gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) theo quy định.

3.3. Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng: Có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc các địa phương triển khai các nội dung

hỗ trợ về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất

3.4. Chi cục Thủy lợi: Chủ trì hướng dẫn UBND các xã, phường về quy trình, quy chuẩn kỹ thuật và định mức trong việc sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi (kênh mương, cống, đập...) và các công trình hạ tầng nông nghiệp khác phục vụ trực tiếp cho sản xuất lúa trên địa bàn.

3.5. Trung tâm Khuyến nông: Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, ứng dụng công nghệ và triển khai các mô hình trình diễn. Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho người sử dụng đất lúa. Tư vấn, cung cấp dịch vụ khuyến nông và hỗ trợ các địa phương triển khai hiệu quả các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

3.6. Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai và phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất lúa thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng đề nghị các sở ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan triển khai./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Văn phòng Sở (đăng tải trên trang Thông tin điện tử Sở);
- Lưu VT, TTBVTV (XTQ).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Hùng